



Họ và tên học sinh:

Lớp:

PHIẾU HỌC TẬP
Bài 35: LỰC VÀ BIỂU DIỄN LỰC
(2 TIẾT)

1. LỰC

☐ Dùng từ thích hợp trong khung điền vào chỗ trống trong các hình ảnh sau cho phù hợp.

lực kéo

nằm ngang

từ trái sang phải

từ dưới lên trên

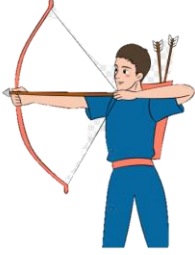
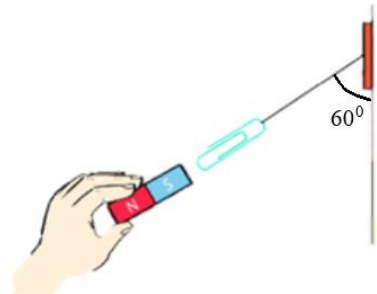
lực đẩy

thẳng đứng

từ phải sang trái

từ trên xuống dưới

hợp với phương

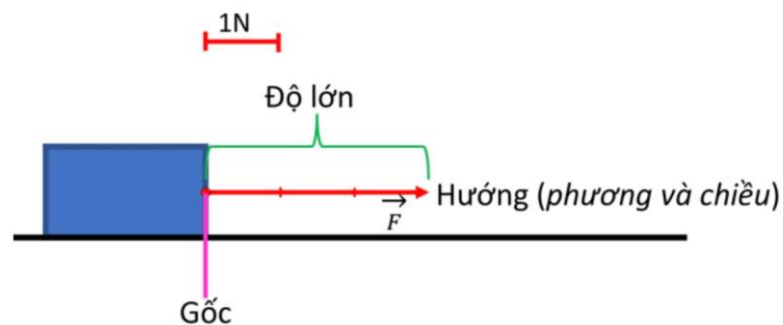
1. 	Bạn A tác dụng vào xe hàng và làm xe hàng chuyển động trên sàn nhà. Lực này có phương..... và có chiều.....
2. 	Bạn B tác dụng vào dây cung. Lực này có phương..... và có chiều.....
3. 	Không khí chuyển động tạo thành gió tác dụng vào cánh buồm, làm buồm và thuyền chuyển động. Lực này có phương..... và có chiều.....
4. 	Nam châm tác dụng vào ghim sắt. Lực này có phương thẳng đứng một góc 60^0 và có chiều

5. 	Lực sĩ tác dụng vào tạ và nâng tạ lên cao. Lực này có phương và có chiều
6. 	Khi bước đi trên cát, người đã tác dụng lên cát. Lực này có phương và có chiều

→ Lực là tác dụng hoặc của vật này lên vật khác.
 Kí hiệu lực:; đơn vị:

2. BIỂU DIỄN LỰC

□ Quan sát hình và Đọc thông tin sách giáo khoa, hoàn thành các chỗ trống sau:



Mỗi lực được biểu diễn bằng có:

- gốc:
- phương và chiều:
- chiều dài:

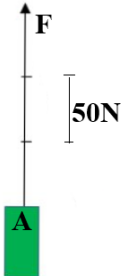
3. BÀI TẬP

1. Hãy biểu diễn các lực sau bằng mũi tên:

1. Kéo một vật theo phương nằm ngang bằng một lực có chiều từ trái sang phải, độ lớn bằng 400N. Chọn tỉ xích 1cm ứng với 200N	
---	--

2. Một người kéo một thùng hàng lên cao theo phương thẳng đứng với lực có độ lớn 100N. <i>Chọn tỉ xích 1cm ứng với 25N</i>	
3. Một người kéo một vật trên mặt sàn như hình vẽ  Biết lực kéo có điểm đặt tại M, có phương hợp với phương nằm ngang một góc 40° hướng lên qua phải, và độ lớn 30N. <i>Chọn tỉ xích 1cm ứng với 10N.</i>	

2. Quan sát hình vẽ và trình bày các đặc trưng của lực F trong mỗi hình.

1. 	
2. 	
3. 